

S6-EH1P(12-16)K03-NV-YD-L

Biến tần lưu trữ năng lượng điện áp thấp một pha Solis

Đặc trưng:

- Tương thích với máy phát điện, kéo dài thời gian dự phòng khi mất điện lưới
- Nhiều biến tần có thể hoạt động cùng nhau để tạo thành lưới điện siêu nhỏ
- Hỗ trợ cổng dự phòng kép để kiểm soát thông minh các tải quan trọng và không quan trọng
- Khả năng quá tải 200% trong 10 giây
- Thời gian chuyển đổi tự động là <math><4\text{ms}</math>, cung cấp sự chuyển tiếp liền mạch từ lưới được kết nối sang dự phòng
- Hỗ trợ dòng điện đầu vào tối đa 20 A, lý tưởng cho tất cả các tấm pin PV công suất cao từ bất kỳ thương hiệu nào
- Đảm bảo nguồn điện ổn định tuyệt vời, giữ cho tải không bị ảnh hưởng bởi sự biến động của nguồn điện lưới hoặc máy phát điện yếu
- Phía DC của pin có thể xử lý dòng sạc/xả tối đa lên tới 290A, cho phép pin lưu trữ nhiều năng lượng dư thừa do hệ thống PV tạo ra

Mô hình:

S6-EH1P12K03-NV-YD-L

S6-EH1P14K03-NV-YD-L

S6-EH1P16K03-NV-YD-L



Bảng thông số

S6-EH1P(12-16)K03-NV-YD-L

Mô hình	12K	14K	16K
Đầu vào DC (pin quang điện)			
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	24 kW	28 kW	32 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	19.2 kW	22.4 kW	22.4 kW
Điện áp đầu vào tối đa		550 V	
Điện áp định mức		380 V	
Điện áp khởi động		100 V	
Dải điện áp MPPT		80-520 V	
Dòng điện đầu vào tối đa		40 A / 40 A / 40 A	
Dòng điện ngắn mạch tối đa		50 A / 50 A / 50 A	
Số lượng MPPT/số chuỗi đầu vào tối đa		3/6	
Pin			
Loại pin		Pin Li-ion/ acquy lead acid	
Dải điện áp pin		40 - 60 V	
Công suất sạc/xả tối đa	12 kW	14 kW	16 kW
Truyền thông		CAN/RS485	
Đầu ra AC (Phía lưới)			
Công suất đầu ra định mức	12 kW	14 kW	16 kW
Pha vận hành		L/N/PE	
Điện áp lưới định mức		220 V / 230 V	
Tần số lưới định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra lưới định mức	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A
Hệ số công suất		>0.99 (0.8 leading - 0.8 lagging)	
Tổng độ méo sóng hài		<3%	
Đầu vào AC (phía lưới)			
Dải điện áp đầu vào		187-253 V	
Dòng điện đầu vào tối đa	81.8 A / 78.3 A	95.5 A / 91.3 A	109.1 A / 104.3 A
Dải tần số		45-55 Hz/55-65 Hz	
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)			
Công suất đầu ra định mức	12 kW	14 kW	16 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa		2 lần công suất định mức, 10 giây	
Thời gian chuyển đổi dự phòng		<4 ms	
Điện áp đầu ra định mức		L/N/PE, 220 V / 230 V	
Tần số định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra định mức	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)		<3%	
Máy phát điện đầu vào			
Công suất đầu vào tối đa	12 kW	14 kW	16 kW
Dòng điện đầu vào tối đa	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A
Tần số đầu vào định mức		50 Hz / 60 Hz	
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa		97.6%	
Hiệu suất Châu Âu		97.2%	
BAT được sạc bằng Hiệu suất tối đa PV		> 94.9%	
BAT được sạc/xả đến Hiệu suất tối đa AC		> 94.33%/93.51%	
Bảo vệ			
Bảo vệ chống sét		Có	
Giám sát lỗi nối đất		Có (chỉ dành cho PV)	
Bảo vệ ngược cực DC		Có	
Tích hợp AFCI 2.0		Tùy chọn	
Lớp bảo vệ / Loại quá điện áp		I / II(PV và BAT), III (MAINS và BACKUP và GEN)	
Thông số chung			
Kích thước (Rộng* Cao*Sâu)		464*763*282 mm	
Trọng lượng		48.5 kg	
Cấu trúc liên kết		Không biến áp	
Dải nhiệt độ môi trường vận hành		-25 ~ +60°C	
Bảo vệ xâm nhập		IP66	
Cách thức làm mát		Quạt làm mát dự phòng thông minh	
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động		4000 m	
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện		NRS 097-2-1, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683, EN 50530	
Tiêu chuẩn an toàn/EMC		IEC/EN 62109-1/-2, EN 61000-6-2/-3	
Đặc trưng			
Kết nối DC		Phích cắm MC4 (cổng PV) / Cấu đầu dây (cổng BAT)	
Kết nối AC		Cấu đầu dây	
Hiển thị		LCD + Blue Tooth + APP	
Truyền thông		RS485, Tùy chọn: Cellular, Wi-Fi, LAN	